TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2025/QĐCNTTLH	*Lào Cai, ngày 24 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Sùng A D và chị Giàng Thị S;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của anh Sùng A D và chị Giàng Thị S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2025, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Sùng A D, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, tỉnh Lào Cai.

Chị Giàng Thị S, sinh năm 20xx.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, tỉnh Lào Cai.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa anh Sùng A D và chị Giàng Thị S. Quan hệ hôn nhân của anh, chị chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Anh Sùng A D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu Sùng Mai L, sinh ngày 10 tháng 12 năm 20xx và Sùng Minh Đ, sinh ngày 21 tháng 10 năm 20xx đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Giàng Thị S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng cho cháu Sùng Mai L cho đến khi cháu đủ trưởng thành đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Sùng A D có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu chị Giàng Thị S không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, thì hàng tháng chị còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Anh Sùng A D và chị Giàng Thị S tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh Sùng A D và chị Giàng Thị S không vay nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Sùng A D và chị Giàng Thị S không phải chịu lệ phí hòa giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND khu vực 7 – Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 – Lào Cai;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Phòng T.H.ADS khu vực 7 – Lào Cai;
- UBND xã T, tỉnh Lào Cai;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Hà